

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2026

(DỰ THẢO) BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 6
(Trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

Kính thưa: - Quý vị Đại biểu khách quý
- Quý vị Cổ đông Công ty

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) theo Luật doanh nghiệp; Điều lệ của Công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS. Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 6 báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 như sau:

I. Đánh giá việc thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025:

1. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 của Hội đồng quản trị công ty trình trước Đại hội, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu chính	ĐV	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ%
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁹ đ	200,176	23,839	12
2	Doanh thu	10 ⁹ đ	372,756	43,857	12
3	Các khoản nộp nhà nước	10 ⁹ đ	9,386	7,097	76
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁹ đ	11,783	-67,047	-569
5	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁹ đ	11,183	-67,047	-600
6	Vốn điều lệ	10 ⁹ đ	347,716	347,716	100
7	Vốn chủ sở hữu	10 ⁹ đ	191,972	113,743	59
8	Tổng tài sản	10 ⁹ đ	860,080	721,694	84
9	Cổ tức dự kiến	%	0	0	

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua công ty không hoàn thành kế hoạch do một số nguyên nhân sau:

a. Sản lượng không đạt kế hoạch:

- Công trình thủy điện Hạ sê công A: 0 tỷ đồng / KH 96,90 tỷ đồng đạt 0%. Nguyên nhân do Chủ đầu tư dự kiến thi công trở lại vào tháng 06/2025, tuy nhiên do Chủ đầu tư chưa thu xếp được nguồn vốn nên không thể triển khai thi công được theo kế hoạch; Công trình dự kiến thi công trở lại vào đầu tháng 01/2026.

- Công tác sản xuất đá dăm, cát xay tại dự án thủy điện tích năng Bắc Ái dự kiến bắt đầu từ giữa tháng 8/2025 nhưng do chưa có mặt bằng để xây dựng và lắp đặt trạm nên chưa thể triển khai;

- Công trình thủy điện Thác Bà 2: đạt 9,27 tỷ đồng / 15,46 tỷ đồng đạt 60% kế hoạch. Nguyên nhân chính do hạng mục: Đường giao thông vận hành Chủ đầu tư không phê duyệt khối lượng phát sinh nên không có cơ sở triển khai thi công, Công ty đã không tiếp tục thi công hạng mục công việc này. Công trình đã bàn giao nghiệm thu, đưa vào sử dụng và đang triển khai quyết toán

- Bên cạnh đó do hạn chế về năng lực tài chính, trong năm công ty không bổ sung được thêm nguồn công việc mới.

b. Doanh thu không đạt kế hoạch:

Do sản lượng đạt thấp, Các công trình chỉ định thầu: Xekaman 3, Xekaman 1 + San xay, Huội Quảng, Hủa Na, Đồng Nai 5, Lai Châu, Nậm Chiến, Sê San 4: Doanh thu đạt 0,00 tỷ đồng / KH 220,95 tỷ đồng do các vướng mắc nằm ngoài tầm giải quyết của Công ty.

c. Lợi nhuận không đạt kế hoạch do:

- Sản lượng, doanh thu không đạt kế hoạch, doanh thu trong năm đạt thấp;

- Một số dự án lớn thời gian quyết toán kéo dài nhiều năm không thu hồi được công nợ phát sinh nhiều chi phí như: lãi vay ngân hàng (bao gồm cả lãi phạt quá hạn), lãi chậm nộp Thuế, Bảo hiểm xã hội phát sinh rất lớn; chi phí quản lý doanh nghiệp lớn trong khi doanh thu thấp nên không bù đắp được, phát sinh lỗ.

2. Về thực hiện phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức:

- Công ty không chia cổ tức vì không đủ điều kiện. Số tiền cổ tức còn nợ các cổ đông đến thời điểm 31/12/2025: 97.402.326.459, đồng (Số tiền cổ tức còn lại năm 2015: 5%; năm 2016: 12% cổ tức năm 2017 là 8%; cổ tức năm 2019 là 3%).

3. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2025:

- Công ty thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 ủy quyền cho HĐQT lựa chọn và thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

4. Chi trả thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025:

- Công ty đã thực hiện chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát được chi trả tuân thủ theo quy định của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.

II. Về tình hình tài chính của Công ty:

1. Thẩm định báo cáo tài chính:

Qua thẩm định báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY. Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả thẩm định như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2025 của công ty Ban tổng giám đốc lập đã cơ bản tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, tuy nhiên ban kiểm soát nhận thấy khi lập báo cáo Ban tổng giám đốc phải có những ước tính giá định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về các khoản công nợ, tài sản và

việc trình bày các khoản công nợ, tài sản tiềm tàng tại ngày lập báo cáo tài chính. Do đó Ban kiểm soát không đồng ý với báo cáo tài chính năm 2025 do ban Tổng giám đốc lập và đề nghị Ban Tổng giám đốc điều hành xem xét, làm việc với đơn vị kiểm toán các vấn đề liên quan ý kiến ngoại trừ của công ty kiểm toán để lập báo cáo tài chính theo đúng Chuẩn mực kế toán và quy định.

2. Về số liệu trên báo cáo tài chính năm 2025:

- Báo cáo tài chính lập tại thời điểm kết thúc ngày 31/12/2025 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY (Báo cáo kiểm toán báo cáo kèm theo).

- Đến thời điểm 31/12/2025 số dư nợ phải thu khách hàng và phải trả người bán chưa có đối chiếu xác nhận lần lượt là 108 tỷ đồng và 26 tỷ đồng. Công ty không thu thập được đầy đủ các thư xác nhận đã gửi cho khách hàng của công ty do đó không thể xác định được ảnh hưởng của nó đến các khoản mục có liên quan được trình bày trên báo cáo tài chính năm 2025 của công ty.

- Tại thời điểm 31/12/2025 các khoản phải thu ngắn hạn khách hàng đã quá thời hạn thanh toán là: 178,7 tỷ đồng (tại thời điểm 1/1/2025 là: 291,3 tỷ đồng). Trong đó công nợ liên quan đến Tổng công ty Sông Đà - CTCP và các công ty liên kết là: 176,7 tỷ (đã bao gồm số tiền 47,3 tỷ đồng do công ty ghi nhận khoản thu công trình Thủy điện Xekaman 1 - Sanxay và công trình Thủy điện Xekaman 3 vào thu nhập khác trong năm 2024), (tại ngày 1/1/2025 là 187,4 tỷ đồng), dự phòng trích lập là 32,3 tỷ đồng, do đó không đủ bằng chứng thích hợp để đánh giá khả năng thu hồi các khoản công nợ nêu trên.

Ban kiểm soát nhận định, đánh giá và phân tích một số chỉ tiêu trong báo cáo tài chính năm 2025 do Ban tổng giám đốc lập như sau:

Chỉ tiêu, tỷ số	Đ.vị	Năm 2024	Năm 2025
A. Chỉ tiêu cơ cấu tài sản, nguồn vốn			
1. Vốn lưu động ròng (VLD thường xuyên)	tr.VND	113,044	53,613
2. Nhu cầu vốn lưu động	tr.VND	360,788	217,671
3. Vay ngắn hạn ngân hàng	tr.VND	250,876	184,971
4. Nguồn tài trợ vốn lưu động	tr.VND	363,920	238,584
Vay ngắn hạn NH/Nhu cầu VLD	%	69.5%	85.0%
B. Chỉ tiêu Báo cáo kết quả kinh doanh			
5. Lợi nhuận trước lãi và thuế (EBIT)	tr.VND	31,457	(44,006)
6. Dòng tiền thuần (NCF: Net Cash Flow)	tr.VND	(10,768)	(78,472)
Vay nợ dài hạn	tr.VND	-	-
C. Chỉ tiêu Báo cáo lưu chuyển tiền tệ			
7. Lưu chuyển tiền từ HĐKD	tr.VND	(10,920)	61,612
D. Chỉ tiêu tăng trưởng			
8. Tăng trưởng Doanh thu	%	-38.4%	-61.5%
9. Tăng trưởng Lợi nhuận thuần HĐKD	%	-72.5%	52.8%
10. Tăng trưởng Lợi nhuận sau thuế	%	-101.7%	-2591.5%
11. Tăng trưởng Tổng tài sản	%	-6.6%	-16.1%
12. Tăng trưởng Vốn chủ sở hữu	%	1.5%	-37.1%
E. Chỉ tiêu hiệu quả hoạt động KD			
Lợi nhuận biên (ROS)		1.83%	-152.87%
13. T.trọng GVHB/Doanh thu thuần BH&CCDV	%	100.5%	185.1%

14. T.trọng C.phí tài chính/Doanh thu BH&CCDV	%	31.2%	66.5%
15. T.trọng C.phí bán hàng/Doanh thu BH&CCDV	%	0.0%	0.0%
16. T.trọng C.phí QLDN/Doanh thu BH&CCDV	%	17.9%	42.1%
PHÂN TÍCH TỶ SỐ TÀI CHÍNH			
1. Khả năng thanh toán ngắn hạn, (Liquidity, khả năng thanh khoản)			
Tỷ số TT hiện hành (TSNH/Nợ N Hạn)	Lần	1.17	1.09
Tỷ số thanh toán nhanh (Tiền & TĐT+ĐTTCHN)/Nợ N hạn	Lần	0.59	0.52
Tỷ số thanh toán tức thời (TSNH-Hàng TK)/Nợ NH	Lần	0.005	0.034
Tỷ số khả năng thanh toán lãi vay (TIE)	Lần	1.10	(1.91)
2. Khả năng thanh toán dài hạn, cân nợ			
Tỷ số tổng nợ (Nợ PT/Tổng NV)	Lần	0.79	0.84
Tỷ số tự tài trợ (1-tỷ số tổng nợ)	Lần	0.21	0.16
Tỷ số nợ -VCSH (Nợ PT/VCSH)	Lần	3.76	5.34
Tỷ số nợ dài hạn (Long-term Debt Ratio)	Lần	0.00	0.00
3. Hiệu quả quản lý tài sản			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn HB/Hàng TK BQ)	Vòng	0.24	0.19
Kỳ hạn vòng quay hàng tồn kho (365/vòng quay hàng TK)	Ngày	1,529.03	1,890.19
Vòng quay các khoản phải thu (Tổng DT/Phải thu NH BQ)	Vòng	0.38	0.15
Kỳ thu tiền bình quân (365/vòng quay khoản P thu)	Ngày	964.38	2,386.96
Vòng quay các khoản phải trả (Giá vốn HB/phải trả nb BQ)	Vòng	0.74	0.65
Kỳ trả tiền bình quân (365/vòng quay khoản P trả)	Ngày	493.57	559.60
Vòng quay Vốn lưu động ròng	Vòng		
Vòng quay tài sản cố định (Tổng DT/TSDH BQ)	Vòng	2.17	0.73
Vòng quay tổng tài sản (Tổng DT/Tổng TS)	Vòng	0.17	0.06
Chu kỳ KD (Kỳ hạn vòng quay hàng TK+kỳ thu tiền BQ)	Ngày	2493.41	4277.15
Vòng quay VLĐ (365/Chu kỳ KD)	Vòng	0.15	0.09
Chu kỳ tiền mặt (Chu kỳ KD-Kỳ trả tiền BQ)	Ngày	1999.83	3717.56
4. Khả năng sinh lời (Profitability)			
Tỷ số lợi nhuận biên gộp (P gộp/DT bán hàng &CCDV)	%	-0.55%	-85.13%
Tỷ số P biên thuần (P từ HĐKD/(DT thuần BH+DT HĐTC))	%	0.00%	0.00%
Tỷ số lợi nhuận biên (ROS) (P sau thuế/ Tổng DT)	%	1.83%	-152.87%
Tỷ số sinh lời cơ sở (BEP) (EBIT/Tổng NV)	%	0.00%	-2.93%
Tỷ số thu hồi tài sản (ROA) (P sau thuế/ Tổng TS)	%	0.31%	-9.29%
Tỷ số thu hồi vốn CSH (ROE) (P sau thuế/Vốn CSH)	%	1.49%	-58.95%

Tính đến thời điểm 31/12/2025 các chỉ số tài chính của Công ty giảm so với năm 2024 thể hiện hiệu quả thấp, các chỉ tiêu cơ cấu tài sản, nguồn vốn, khả năng thanh toán và hiệu quả hoạt động rất thấp (tỷ trọng CPQL và chi phí tài chính chiếm tới 108,6%/Doanh thu bán hàng), tình hình tài chính thiếu ổn định:

- Các chỉ tiêu về thanh toán ngắn hạn: Khả năng thanh toán hiện hành đảm bảo trên 1 lần, vay ngắn hạn/ nhu cầu vốn chiếm tới 85 %, đồng thời các hệ số thanh toán nhanh và thanh toán tức thời nhỏ hơn 0,034 lần cho thấy công ty đang gặp rất nhiều khó khăn về vốn, vốn cho hoạt động ngắn hạn.

- Về khả năng thanh toán dài hạn: Tỷ số nợ phải trả trên vốn CSH theo báo cáo tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2025 là: 5,34 lần (vượt mức quy định 3 lần so với quy định).

- Hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản: Giá trị hàng tồn kho đến ngày 31/12/2025 giảm so với năm 2024 (48,2 tỷ đồng) tương đương 12%; Kỳ thu tiền bình quân tăng từ 964 ngày lên 2386 ngày; Vòng quay hàng tồn kho (0,19 vòng) giảm so với năm 2024 (0,24 vòng) cho thấy việc quản lý chi phí, quản lý hàng tồn kho của Công ty không có hiệu quả; Vòng quay Tổng tài sản (0,006 vòng) giảm so với năm 2024 (0,17 vòng) cho thấy việc quản lý và sử dụng tài sản không hiệu quả.

- Về các chỉ tiêu hiệu quả: Tỷ số ROA và ROE của Công ty năm 2025 là: -9,2% và -58,9% giảm so với năm 2024 do doanh thu của công ty ngày càng suy giảm, sản lượng thi công không nhiều, lỗ từ hoạt động kinh doanh tăng, công nợ dờ dang tồn đọng lâu ngày đang trong quá trình quyết toán với chủ đầu tư chưa xác định được thời gian thu hồi.

- Còn để xảy ra tình trạng nợ đọng thuế, BHXH, cổ tức của các Cổ đông.

- Thực hiện cân đối nguồn vốn thanh toán các khoản thuế, BHXH và các khoản nợ đến hạn của các Ngân hàng và trả nợ khách hàng rất khó khăn.

III. Về việc giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Bộ máy quản lý của Công ty:

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát chưa phát hiện có việc làm không đúng theo các quyền và nghĩa vụ được giao của các Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và bộ máy quản lý khác theo quy quy định tại Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và pháp luật có liên quan, đảm bảo lợi ích hợp pháp của công ty và cổ đông công ty.

- Các Nghị quyết của HĐQT đã có sự nhất chí cao của các thành viên HĐQT, ban hành đúng với chức năng quyền hạn và có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, đồng thời được Ban giám đốc tổ chức triển khai nghiêm túc, kịp thời.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2025.

- Tham gia đầy đủ các buổi họp của HĐQT hàng quý và theo yêu cầu, nắm bắt kịp thời tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và có những góp ý về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD của Công ty.

IV. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025:

1. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025:

Ban kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Điều lệ Công ty; Luật Doanh nghiệp và các quy định của Nhà nước hiện hành. Công tác triển khai thực hiện việc giám sát trong Công ty được thực hiện theo kế hoạch năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã tổ chức họp 2 (hai) lần/năm và lấy ý kiến thông qua các vấn đề của Công ty như thông qua thẩm định báo cáo tài chính năm 2025, báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát; báo cáo tình hình thực hiện của Ban kiểm soát.

Tình hình thực hiện giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2025 tập trung vào các vấn đề sau:

- Thực hiện giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT; Ban giám đốc và bộ máy quản lý khác;

- Giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và các Nghị quyết, quyết định, quy chế, chỉ thị,...

- Thực hiện giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty;

- Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo tài chính năm 2025;

- giám sát tính tuân thủ, tình hình quản lý tài chính;

- Tham gia đầy đủ các buổi họp của HĐQT hàng quý và theo yêu cầu, nắm bắt kịp thời tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và có những góp ý, ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD của Công ty;

- Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

V. Kết luận và kiến nghị:

1/ Ban kiểm soát kính đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành xem xét, làm việc với đơn vị kiểm toán các vấn đề liên quan ý kiến ngoại trừ của công ty kiểm toán độc lập về việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của công ty lập lại báo cáo tài chính theo đúng Chuẩn mực kế toán và quy định;

2/ Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành quyết liệt và linh hoạt hơn nữa để nghiệm thu, thanh toán, quyết toán, thu hồi tối đa nguồn vốn tại các gói thầu/công trình để đảm bảo hiệu quả kinh tế, quyền, lợi ích của Công ty và các Cổ đông.

3/ Xem xét, rà soát có phương án, kế hoạch thoái vốn tại các khoản đầu tư không hiệu quả, nhượng bán, thanh lý những tài sản không cần dùng, kém hiệu quả.

VI. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026.

Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát và trên cơ sở phương hướng nhiệm vụ SXKD của công ty năm 2026 Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

- Giám sát việc tuân thủ Pháp luật, Điều lệ công ty và các quy chế/quy định của công ty trong hoạt động quản lý điều hành của doanh nghiệp;

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Giám sát tình hình tài chính, cân đối nguồn vốn và dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình sử dụng, quản lý và bảo toàn vốn, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý;

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026 tại các đơn vị trực thuộc thông qua hệ thống báo cáo hoặc trực tiếp khi xem xét thấy cần thiết;

- Thẩm định đầy đủ, hợp pháp trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán. Thẩm định báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Xem xét sổ sách kế toán, ghi chép kế toán, hồ sơ kế toán và tài liệu khác của công ty, việc quản lý, điều hành hoạt động của các đơn vị trực thuộc khi xem xét thấy cần thiết;

- Phối hợp kiểm tra, giám sát công tác kiểm soát nội bộ, kiểm tra và đánh giá hiệu lực hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của đơn vị, có các kiến nghị và đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của kiểm soát nội bộ;

- Giám sát hoạt động đầu tư, sử dụng và quản lý vốn;

- Giám sát việc thực hiện các khuyến nghị của các đoàn thanh tra/kiểm tra, kiểm toán độc lập (nếu có);

- Thực hiện các công việc khác của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp.

T/M. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Đình Tứ

